

Bản án số: 108/2026/HS-ST
Ngày 15-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chương

2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 -Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yến Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2026/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2026, theo định đưa vụ án ra xét xử số 121/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Khánh T, sinh ngày 21-10-1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: G T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị B (đã chết).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19-12-2024, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 13 tháng theo Quyết định số 197/2024/QĐ-TA.

Bị bắt ngày 16-01-2026, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Phước T1, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị Diệu T2, sinh ngày 12-4-1994; địa chỉ: A L, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1969; địa chỉ: G T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 21 tháng 11 năm 2025, Tổ công tác 363 số 32, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến khu vực trước số nhà C L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác phát hiện Nguyễn Khánh T và Trần Thị Diệu T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72C2-385.32 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng phương tiện để kiểm tra hành chính. T và T2 không xuất trình được giấy tờ tùy thân, giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe nên Tổ công tác đưa T và T2 về trụ sở Công an phường T làm việc. Qua test nhanh chất ma túy kết quả: Nguyễn Khánh T và Trần Thị Diệu T2, sinh ngày 12-4-1994; nơi thường trú và nơi ở: A L, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh đều có dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Khánh T khai nhận: T bắt đầu sử dụng ma túy vào năm 2023, loại ma túy đá, hình thức sử dụng hút. Ngày 11-11-2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Khánh T đến khu vực hẻm D T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh gặp nam thanh niên tên C (không rõ nhân thân, lai lịch khoảng 11 -12 tuổi) đưa 300.000 đồng nhờ mua ma túy đá và bộ D sử dụng ma túy. Sau khi nhận tiền, nam thanh niên đi vào bên trong hẻm D T được khoảng một lúc trở ra đưa cho T 01 túi zip chứa ma túy và 01 cây nỏ thủy tinh bọc trong 01 tờ giấy vệ sinh và nói xin 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà tại địa chỉ G T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh lấy ra sử dụng một mình nhưng hiện T không nhớ chính xác thời điểm sử dụng lần cuối khi nào. Ngoài ra trước đó khoảng ngày 15-9-2025, T cũng mua của nam thanh niên trên 400.000 đồng (gồm ma túy, nỏ thủy tinh và công mua).

Kết quả xác minh, Nguyễn Khánh T là người trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 4899/QĐ-UBND ngày 15-10-2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản Kết luận giám định số 10621/KL-KTHS ngày 27-11-2025 của Phòng K1 (PC09) Công an T kết luận: Mẫu A1 gửi giám định có chứa thành phần ma túy Methamphetamine (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen đỏ, mang biển kiểm soát 72C2-385.32 có số khung: RLHJK032XMZ003579, số máy: JK03E7508943, đứng tên đăng ký xe bà Hồ Thị B, sinh năm 1973; nơi cư trú: 7 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (bà B là mẹ của T). Bà B đã chết vào ngày 03-11-2024 (giấy khai tử số 358/2024/TLKT-BS ngày 04-11-2024). Làm việc với ông Nguyễn Văn K (là cha của T và chồng của bà B) khai: Sau khi bà B chết, chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn K quản lý, sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại; ông K không biết T lấy xe của ông để đi và bị bắt giữ.

Ngày 23-01-2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Văn K (cha của Nguyễn Khánh T) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72C2-385.32, nhãn hiệu Honda Vision do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Khánh T.

Đối với Trần Thị Diệu T2, T2 khai nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 14-11-2025, tại một quán Bar trên địa bàn phường V (không nhớ rõ địa chỉ). Nguồn gốc ma túy là T2 được người tên H cho (không rõ nhân thân). T2 và T cùng khai nhận T2 và T là bạn bè, không sử dụng ma túy cùng nhau. Vào ngày 21-11-2024, khi T đang trên đường L đi tới khu vực trường Tiểu học L thì gặp T2 nhờ chở đến khu vực Chợ B1, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, xác định T2 không phải là người thuộc diện quản lý về ma túy, không thuộc đối tượng theo Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 nên ngày 28-11-2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định số 142/QĐ-XPHC xử phạt đối với T2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản trạng số 188/CT-VKS-KV11 ngày 25 tháng 3 năm 2026, Viện sát nhân dân khu vực A - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Khánh T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017, 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Khánh T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen đỏ, mang biển kiểm soát 72C2-385.32 có số khung: RLHJK032XMZ003579, số máy: JK03E7508943, đứng tên đăng ký xe bà Hồ Thị B, sinh năm 1973; nơi cư trú: 7 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (bà B là mẹ của T). Bà B đã chết vào ngày 03-11-2024 (giấy khai tử số 358/2024/TLKT-BS ngày 04-11-2024). Ông Nguyễn Văn K (chồng của bà B) khai: Sau khi bà B chết, chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn K quản lý, sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Vào ngày 21-11-2025, T lấy xe đi, ông K không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Do vậy, ngày 23-01-2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Văn K chiếc xe trên là đúng quy định nên không đề xuất xem xét.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Diệu T2, ông Nguyễn Văn K vắng mặt. Xét bà T2, ông K đã có lời khai tại quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của bà T2, ông K không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T2, ông K theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 21 tháng 11 năm 2025, Tổ công tác 363 số 32, Công an Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra kiểm soát đã phát hiện Nguyễn Khánh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 4899/QĐ-UBND ngày 15-10-2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết quả giám định trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Khánh T đã tìm thấy Methamphetamine.

Hành vi bị cáo Nguyễn Khánh T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ; là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen đỏ, mang biển kiểm soát 72C2-385.32 có số khung: RLHJK032XMZ003579, số máy:

JK03E7508943, đứng tên đăng ký xe bà Hồ Thị B, sinh năm 1973; nơi cư trú: 7 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (bà B là mẹ của T). Bà B đã chết vào ngày 03-11-2024 (giấy khai tử số 358/2024/TLKT-BS ngày 04-11-2024). Ông Nguyễn Văn K (chồng của bà B) khai: Sau khi bà B chết, chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn K quản lý, sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Vào ngày 21-11-2025, T lấy xe đi, ông K không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Do vậy, ngày 23-01-2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Văn K chiếc xe trên là đúng quy định. Không ai đề nghị xem xét gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Khánh T và người thanh niên tên H đã đưa ma túy cho Trần Thị Diệu T2 sử dụng. Do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Trần Thị Diệu T2, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 14-11-2025, tại một quán Bar trên địa bàn phường V (không nhớ rõ địa chỉ). Nguồn gốc ma túy là T2 được người tên H cho (không rõ nhân thân). Tuy nhiên, T2 không phải là người thuộc diện quản lý về ma túy, không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 nên ngày 28-11-2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 142/QĐ-XPHC xử phạt đối với T2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khánh T 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 01 năm 2026.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Khánh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo nêu

trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PC 10 Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh.
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Thị hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Phước Thắng, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huê